

Số: 04/KH-MNTU

Dân Hòa, ngày 07 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh trong trường học
Năm học 2026-2027

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Thông tư số 46/2010/TT-BYT ngày 29/12/2010 của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Căn cứ công văn số: 4291/SGDĐT -CTTTHSSV ngày 19/08/2026 của Sở giáo dục và đào tạo Hà Nội. Về việc tăng cường đảm bảo vệ sinh trường học, phòng, chống dịch bệnh chuẩn bị năm học 2026-2027;

Căn cứ công văn số: 1543/UBND - TYT ngày 03/09/2026 của UBND xã Dân Hòa về việc phối hợp tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường học năm học 2026-2027;

Căn cứ công văn số: 1544/UBND-TYT ngày 03/09/2026 của UBND xã Dân Hòa về việc chủ động triển khai các biện pháp đảm bảo nước sạch, vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh mùa mưa lũ năm học 2026 theo văn bản chỉ đạo số 8767 SYT-NVY ngày 25/08/2026.

Căn cứ tình hình thực tế công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại Trường Mầm non Tân Ước và các phân hiệu Mầm non Hồng Dương, Mầm non Liên Châu;

Trường Mầm non Tân Ước xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trong trường học năm học 2026–2027 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm nhà trường

+ Trường Mầm non Tân Ước tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại điểm trường chính và 02 phân hiệu, gồm:

- Điểm trường chính: Trường Mầm non Tân Ước;
- Phân hiệu: Mầm non Hồng Dương;
- Phân hiệu: Mầm non Liên Châu.

2. Đặc điểm nguy cơ dịch bệnh ở trẻ mầm non

- Trẻ mầm non có đặc điểm sức đề kháng chưa hoàn thiện, thường xuyên sinh hoạt tập trung, sử dụng chung không gian, đồ chơi, đồ dùng và có nhiều hoạt

động tiếp xúc gần. Vì vậy, nguy cơ phát sinh và lây lan các bệnh truyền nhiễm trong trường học luôn cần được chủ động theo dõi, phòng ngừa và xử lý kịp thời.

- Trong năm học 2026–2027, nhà trường tập trung phòng, chống các bệnh truyền nhiễm thường gặp và có nguy cơ lây lan trong môi trường trường học, đặc biệt là:

+ Sốt xuất huyết; Bệnh tay chân miệng; Cúm mùa; Sởi; Thủy đậu; Các bệnh đường hô hấp; Các bệnh đường tiêu hóa; COVID-19 và các bệnh truyền nhiễm khác theo cảnh báo của cơ quan y tế; Các bệnh truyền nhiễm mới nổi, tái nổi hoặc các tình huống dịch bệnh bất thường theo thông báo, hướng dẫn của cơ quan y tế có thẩm quyền.

- Trong đó, nhà trường xác định sốt xuất huyết và bệnh tay chân miệng là hai nhóm bệnh cần được đặc biệt quan tâm, giám sát và triển khai các biện pháp phòng, chống chủ động, thường xuyên trong năm học.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Chủ động phòng ngừa, giám sát, phát hiện sớm và phối hợp xử lý kịp thời các trường hợp mắc hoặc nghi mắc bệnh truyền nhiễm; hạn chế tối đa nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh trong trường học; bảo đảm môi trường chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ an toàn, sạch sẽ, vệ sinh và chủ động phòng bệnh tại cả 03 điểm trường.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% các lớp, các bộ phận và các phân hiệu triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo kế hoạch của nhà trường.

- 100% lớp học thực hiện vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học, đồ dùng và đồ chơi theo kế hoạch trường.

- Chủ động theo dõi sức khỏe trẻ hằng ngày trong thời gian trẻ học tập và sinh hoạt tại trường.

- Phát hiện sớm và thông báo kịp thời các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm.

- Bảo đảm nước sạch, xà phòng và điều kiện vệ sinh cá nhân cho trẻ.

- Duy trì vệ sinh môi trường, loại bỏ các khu vực có nguy cơ phát sinh muỗi và bọ gậy/loăng quăng.

- Tăng cường vệ sinh đồ dùng, đồ chơi và các bề mặt thường xuyên tiếp xúc nhằm phòng, chống bệnh tay chân miệng.

- Tăng cường truyền thông, giáo dục sức khỏe cho trẻ, cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ.

- Phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế xã và cơ sở y tế địa phương trong giám sát, phát hiện và xử lý tình huống dịch bệnh.

- Thực hiện báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định.

III. NGUYÊN TẮC PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH

- Chủ động phòng bệnh là chính; phát hiện sớm, thông báo kịp thời và phối hợp xử lý đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm sự chỉ đạo của UBND xã, cơ quan quản lý giáo dục và cơ quan y tế có thẩm quyền.

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất giữa điểm trường chính và các phân hiệu.

- Không chủ quan, không che giấu thông tin, không để chậm trễ trong việc phát hiện và thông báo trường hợp nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm.

- Khi có trường hợp nghi mắc hoặc mắc bệnh truyền nhiễm, nhà trường phối hợp với cơ quan y tế để thực hiện các biện pháp xử lý phù hợp.

- Bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, tránh gây hoang mang cho cha mẹ trẻ và cộng đồng.

- Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, Trạm Y tế xã và các cơ quan liên quan trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

IV. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Thành lập ban chỉ đạo và Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Ban Giám hiệu chịu trách nhiệm chỉ đạo chung công tác phòng, chống dịch bệnh trong toàn trường.

- Phân công nhân viên y tế làm đầu mối tham mưu, theo dõi và phối hợp triển khai công tác phòng, chống dịch.

- Giáo viên chủ nhiệm trực tiếp theo dõi sức khỏe trẻ trong quá trình trẻ học tập, vui chơi và sinh hoạt tại lớp.

- Nhân viên nuôi dưỡng, thực hiện nghiêm vệ sinh cá nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh khu vực bếp ăn.

- Nhân viên bảo vệ và các bộ phận liên quan phối hợp duy trì vệ sinh môi trường, phát hiện và xử lý kịp thời các nguy cơ mất vệ sinh môi trường trong phạm vi được phân công.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại điểm trường chính và các phân hiệu.

- Duy trì phối hợp với Trạm Y tế xã Dân Hòa.

2. Theo dõi sức khỏe trẻ

2.1. Tại lớp

- + Giáo viên chủ nhiệm phối hợp nhân viên y tế thực hiện:

- Quan sát tình trạng sức khỏe của trẻ khi đến trường và trong thời gian trẻ sinh hoạt tại trường.

- Chú ý các biểu hiện bất thường như sốt, ho, đau họng, khó chịu, mệt mỏi, phát ban, tổn thương da, tổn thương miệng, nôn, tiêu chảy hoặc các biểu hiện bất thường khác.

- Khi phát hiện trẻ có biểu hiện bất thường, thông báo cho nhân viên y tế và Ban Giám hiệu để theo dõi, phối hợp xử lý.

- Ghi nhận thông tin cần thiết phục vụ công tác theo dõi sức khỏe và phòng, chống dịch.

- Phối hợp cha mẹ trẻ cung cấp thông tin liên quan đến tình trạng sức khỏe của trẻ khi cần thiết.

2.2. Tại bộ phận y tế trường học

+ Nhân viên y tế:

- Tiếp nhận thông tin từ giáo viên;
- Đánh giá ban đầu theo phạm vi chuyên môn;
- Ghi nhận tình trạng sức khỏe;
- Hướng dẫn xử trí ban đầu phù hợp;
- Thông báo cha mẹ trẻ;
- Thông tin Trạm Y tế khi có trường hợp nghi mắc bệnh truyền nhiễm hoặc theo yêu cầu chuyên môn;
- Theo dõi diễn biến và tổng hợp tình hình.

3. Phát hiện sớm trẻ có biểu hiện bất thường

+ Giáo viên và nhân viên cần chú ý:

- Đối với tay chân miệng: Sốt; Đau họng; Trẻ mệt, quấy khóc; Loét miệng; Xuất hiện bóng nước hoặc tổn thương ở tay, chân, miệng, vùng mông/gối hoặc các vị trí khác; Các biểu hiện bất thường khác.

- Đối với sốt xuất huyết: Sốt; Đau đầu; Mệt mỏi; Đau mỏi người; Buồn nôn/nôn; Phát ban hoặc biểu hiện bất thường khác.

- Đối với bệnh hô hấp: Ho; Sốt; Đau họng; Chảy nước mũi; Khó thở; Mệt mỏi; Các dấu hiệu bất thường khác.

- Đối với bệnh tiêu hóa: Nôn; Tiêu chảy; Đau bụng; Sốt; Dấu hiệu mất nước hoặc bất thường khác.

- Đối với bệnh phát ban: Sốt kèm phát ban; Ban lan rộng; Ho, chảy nước mắt, đỏ mắt hoặc các biểu hiện bất thường khác.

- Khi có dấu hiệu nghi ngờ, nhà trường không tự xác định chẩn đoán mà thực hiện quy trình thông báo và phối hợp với cơ sở y tế.

4. Phòng, chống sốt xuất huyết

4.1. Vệ sinh môi trường

+ Nhà trường tổ chức:

- Tổng vệ sinh môi trường tại các điểm trường và phân hiệu.
- Thu gom rác thải, phế liệu.
- Phát quang khu vực cây cối, bụi rậm khi cần thiết.
- Khơi thông các khu vực thoát nước thuộc phạm vi quản lý.
- Kiểm tra và loại bỏ các vật dụng có nguy cơ đọng nước.
- Duy trì môi trường trường học sạch sẽ.

4.2. Kiểm tra nguy cơ phát sinh bọt gậy/loãng quăng

+ Tổ chức kiểm tra:

- Dụng cụ chứa nước; Khu vực sân trường; Khu vực cây xanh; Cổng rào; Vật dụng phế thải; Các khu vực có khả năng đọng nước.
- Kịp thời xử lý nguy cơ phát sinh muỗi, bọt gậy/loãng quăng theo hướng dẫn.

4.3. Tổ chức hoạt động phòng, chống sốt xuất huyết

- Duy trì hoạt động vệ sinh môi trường.
- Kiểm tra các điểm nguy cơ.
- Tổ chức hoạt động diệt bọt gậy/loãng quăng theo hướng dẫn chuyên môn.
- Phối hợp với Trạm Y tế xã trong công tác giám sát.
- Tăng cường truyền thông phòng, chống sốt xuất huyết.
- Khi có trường hợp bệnh hoặc nguy cơ ổ dịch, thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

5. Phòng, chống dịch bệnh tay chân miệng.

+ Nhà trường thực hiện:

- Theo dõi sức khỏe trẻ hằng ngày.
- Phát hiện sớm trẻ có biểu hiện nghi ngờ.
- Hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng.
- Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi.
- Vệ sinh lớp học và các bề mặt thường xuyên tiếp xúc.
- Duy trì vệ sinh khu vệ sinh.
- Bảo đảm vệ sinh cá nhân cho trẻ.
- Thông báo cho cha mẹ trẻ khi phát hiện biểu hiện bất thường.
- Phối hợp với Trạm Y tế xã khi có trường hợp nghi ngờ hoặc mắc bệnh.
- Thực hiện các biện pháp xử lý theo hướng dẫn của cơ quan y tế có thẩm quyền.

6. Phòng, chống các bệnh truyền nhiễm khác.

6.1. Cúm mùa và các bệnh đường hô hấp

- Duy trì lớp học thông thoáng, sạch sẽ.

- Hướng dẫn trẻ vệ sinh cá nhân phù hợp với độ tuổi.
- Theo dõi trẻ có biểu hiện sốt, ho, sổ mũi hoặc bất thường về đường hô hấp.
- Tăng cường vệ sinh các bề mặt thường xuyên tiếp xúc.
- Thông tin kịp thời cho cha mẹ trẻ khi trẻ có biểu hiện bất thường.

6.2. Sởi và các bệnh có biểu hiện phát ban

- Theo dõi các trường hợp sốt kèm phát ban hoặc biểu hiện nghi ngờ.
- Thông báo nhân viên y tế và Ban Giám hiệu.
- Phối hợp với cha mẹ trẻ và cơ sở y tế.
- Thực hiện các biện pháp theo hướng dẫn chuyên môn.
- Phối hợp triển khai các nội dung liên quan đến tiêm chủng theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

6.3. Tiêu chảy và các bệnh đường tiêu hóa

- Thực hiện vệ sinh tay, Bảo đảm nước sạch,
- Thực hiện vệ sinh môi trường.
- Bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tại bếp ăn tập thể.
- Theo dõi trẻ có biểu hiện nôn, tiêu chảy, đau bụng.
- Thông báo và phối hợp xử lý khi xuất hiện tình trạng bất thường.

6.4. Các bệnh truyền nhiễm mới nổi, tái nổi

- Khi cơ quan y tế có cảnh báo:
- Cập nhật thông tin chính thống.
- Báo cáo Ban Giám hiệu.
- Tổ chức truyền thông phù hợp.
- Triển khai biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế có thẩm quyền.

7. Vệ sinh trường học và khử khuẩn

7.1. Vệ sinh lớp học

- Vệ sinh lớp học hằng ngày.
- Bảo đảm lớp học sạch sẽ, thông thoáng.
- Vệ sinh bàn ghế, tay nắm cửa và các bề mặt thường xuyên tiếp xúc.
- Thu gom rác thải.
- Duy trì môi trường học tập an toàn.

7.2. Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi

- Thực hiện vệ sinh đồ dùng, đồ chơi theo kế hoạch.
- Chú trọng các đồ dùng được nhiều trẻ sử dụng.
- Tăng cường vệ sinh khi có nguy cơ dịch bệnh.
- Bảo đảm an toàn cho trẻ trong quá trình vệ sinh và sử dụng các sản phẩm vệ sinh, khử khuẩn.

7.3. Vệ sinh khu vệ sinh

- Bảo đảm khu vệ sinh sạch sẽ, Có nước sạch, Có xà phòng phục vụ rửa tay.
- Kiểm tra thường xuyên điều kiện vệ sinh.

7.4. Khử khuẩn

- + Việc khử khuẩn thực hiện:
- Phù hợp với tình hình thực tế; Theo kế hoạch vệ sinh của nhà trường;
- Theo hướng dẫn chuyên môn của cơ quan y tế khi có ca bệnh hoặc nguy cơ dịch bệnh.

7.5. Rửa tay bằng xà phòng

- + Tổ chức cho trẻ rửa tay bằng xà phòng vào các thời điểm:
- Trước khi ăn; Sau khi đi vệ sinh; Sau khi vui chơi; Khi tay bẩn; Sau các hoạt động có nguy cơ làm tay bị nhiễm bẩn.
- Giáo viên hướng dẫn trẻ thực hiện vệ sinh tay phù hợp với độ tuổi.+
- + Nhà trường bảo đảm:
- Nước sạch; Xà phòng; Khu vực rửa tay phù hợp.

8. Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe.

8.1. Đối với trẻ

- + Tổ chức các hoạt động giáo dục sức khỏe phù hợp với lứa tuổi thông qua:
- Hoạt động học; Hoạt động vui chơi; Hoạt động hằng ngày; Tranh ảnh, áp phích; Góc tuyên truyền; Hoạt động trải nghiệm.
- + Nội dung tập trung:
- Rửa tay bằng xà phòng; Vệ sinh cá nhân; Che miệng, mũi phù hợp khi ho, hắt hơi theo hướng dẫn của giáo viên;
- Không dùng chung đồ dùng cá nhân khi không bảo đảm vệ sinh;
- Giữ gìn vệ sinh lớp học; Phòng, chống sốt xuất huyết; Phòng, chống bệnh tay chân miệng.

8.2. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

- + Tuyên truyền và cập nhật:
- Dấu hiệu phát hiện sớm bệnh truyền nhiễm.
- Quy trình thông báo khi phát hiện trẻ có biểu hiện bất thường.
- Biện pháp vệ sinh và phòng bệnh, Phòng, chống sốt xuất huyết, Phòng, chống bệnh tay chân miệng.
- Các thông tin cảnh báo dịch bệnh từ cơ quan y tế.
- Các cảnh báo dịch bệnh mới.

8.3. Đối với cha mẹ trẻ

- Theo dõi sức khỏe trẻ;

- Vệ sinh cá nhân; Vệ sinh môi trường; Rửa tay bằng xà phòng; Phòng, chống sốt xuất huyết; Phòng, chống tay chân miệng;
- Không đưa trẻ đến trường khi trẻ đang có tình trạng sức khỏe bất thường cần được chăm sóc/khám theo hướng dẫn;
- Thông báo trung thực tình trạng sức khỏe và bệnh truyền nhiễm của trẻ cho nhà trường;
- Tiêm chủng đầy đủ theo hướng dẫn;
- Phối hợp với nhà trường khi trẻ được xác định mắc bệnh.

9. Phối hợp với trạm y tế

- + Nhà trường chủ động phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế xã trong các nội dung:
- Cập nhật, trao đổi thông tin về tình hình dịch bệnh trên địa bàn.
- Tiếp nhận hướng dẫn chuyên môn về phòng, chống dịch bệnh.
- Phát hiện, thông báo và phối hợp xử lý các trường hợp nghi mắc hoặc mắc bệnh truyền nhiễm.
- Phối hợp điều tra, giám sát khi có ca bệnh hoặc nguy cơ xuất hiện ổ dịch.
- Hướng dẫn vệ sinh môi trường, khử khuẩn, phòng, chống sốt xuất và diệt bọ gây/ loăng quăng, phòng, chống bệnh tay chân miệng.
- Phối hợp rà soát thông tin tiêm chủng của trẻ và triển khai các hoạt động liên quan theo hướng dẫn của cơ quan y tế.
- Tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát khi cần thiết.
- Thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu.

V. CHẾ ĐỘ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Kiểm tra hằng ngày

- + Giáo viên kiểm tra:
- Sức khỏe trẻ; Nước sạch; Xà phòng; Vệ sinh lớp; Đồ chơi; Nhà vệ sinh.

2. Kiểm tra hằng tuần

- + Tại từng điểm trường:
- Vệ sinh môi trường; Đồ chơi; Bề mặt tiếp xúc; Nhà vệ sinh; Cổng rào; Điểm đọng nước; Dụng cụ chứa nước; Nguy cơ bọ gây; Vật tư phòng dịch.
- Trong thời gian nguy cơ dịch bệnh cao, tăng cường vệ sinh, khử khuẩn theo chỉ đạo của cơ quan y tế.

3. Kiểm tra đột xuất

- + Thực hiện khi:
- Có ca nghi mắc bệnh; Có nhiều trẻ có triệu chứng tương tự; Có thông báo dịch bệnh; Có yêu cầu của Ban Giám hiệu/Trạm Y tế;
- Sau mưa lớn, ngập úng hoặc sự cố môi trường.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Báo cáo ngay

- + Báo ngay Ban Giám hiệu và nhân viên y tế khi:
- Phát hiện trẻ có dấu hiệu nghi mắc bệnh truyền nhiễm;
- Có nhiều trẻ cùng có biểu hiện bất thường;
- Có thông tin trẻ mắc bệnh truyền nhiễm từ gia đình;
- Phát hiện nguy cơ môi trường nghiêm trọng;
- Có yêu cầu của cơ quan y tế.

2. Báo cáo Trạm Y tế

- Thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Trạm Y tế/cơ quan y tế có thẩm quyền.

3. Báo cáo định kỳ

- + Nhân viên y tế tổng hợp tình hình:
- Hằng tuần trong giai đoạn nguy cơ cao khi có yêu cầu; Hằng tháng; Cuối học kỳ; Cuối năm học;
- Báo cáo đột xuất khi có dịch bệnh.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ban Giám hiệu chịu trách nhiệm chỉ đạo chung và tổ chức triển khai kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và tổ chức thực hiện thống nhất tại 03 điểm trường.

- Nhân viên y tế trường học là đầu mối tham mưu, theo dõi, tổng hợp tình hình và phối hợp với Trạm Y tế các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên và các bộ phận liên quan phụ trách từng điểm trường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm tra báo cáo, các nội dung phòng, chống dịch bệnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo phân công tại Quyết định thành lập Tổ/Đội phòng, chống dịch bệnh của nhà trường.

- Cha mẹ trẻ phối hợp với nhà trường trong theo dõi sức khỏe, thông tin bệnh tật và thực hiện các biện pháp phòng bệnh tại gia đình.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc xuất hiện dịch bệnh bất thường, các bộ phận báo cáo Ban Giám hiệu và nhân viên y tế để tổng hợp, phối hợp Trạm Y tế và cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn xử lý.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trong trường học năm học 2026–2027 của Trường Mầm non Tân Ước Đề nghị các bộ phận, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, YT.

